

**Giải VBT Tiếng Việt 4 Tập làm văn Tuần 2: Kể lại hành động nhân vật phần Nhân xét**

Đọc truyện **Bài văn bị điểm không** (sách Tiếng Việt 4, tập một, trang 20- 21), điền câu trả lời vào bảng sau :

| Hành động của cậu bé   | Thứ tự của HD | Hành động ấy nói lên điều gì về cậu bé ? |
|--|---------------|--|
| a) Giờ trả bài, <b>làm thình</b> khi cô hỏi, <b>mãi sau</b> mới trả lời : “Con không có ba.” | ...           | .....                                    |
| b) Giờ làm bài, <b>không tả, không viết</b> , nộp giấy trắng cho cô.                         | ...           | <b>M:</b> Cậu bé rất thật thà.           |
| c) Lúc ra về, <b>khóc</b> khi bạn hỏi : “Sao không tả ba của đứa khác ?”                     | 3             | .....                                    |

**Trả lời:**

| Hành động của cậu bé   | Thứ tự của HD | Hành động ấy nói lên điều gì về cậu bé ? |
|--|---------------|--|
| a) Giờ trả bài, <b>làm thình</b> khi cô hỏi, <b>mãi sau</b> mới trả lời : “Con không có ba.” | 2             | Cậu bé rất trung thực.                   |
| b) Giờ làm bài, <b>không tả, không viết</b> , nộp giấy trắng cho cô.                         | 1             | <b>M:</b> Cậu bé rất thật thà.           |
| c) Lúc ra về, <b>khóc</b> khi bạn hỏi : “Sao không tả ba của đứa khác ?”                     | 3             | Tình yêu của cậu bé với cha.             |

**Giải VBT Tiếng Việt lớp 4 Tập làm văn Tuần 2: Kể lại hành động nhân vật phần Luyện tập**

Chim Sẻ và Chim Chích là đôi bạn thân, nhưng tính tình khác nhau. Chích xởi lởi, hay giúp bạn. Còn sẻ thì đôi khi bụng dạ hẹp hòi. Dưới đây là một số hành động của hai nhân vật ấy trong câu chuyện **Bài học quý**. Em hãy điền tên nhân vật (Chích hoặc

Sẻ) vào chỗ trống trong mỗi câu và ghi số thứ tự vào  trước mỗi câu để thành một câu chuyện :

Một hôm, Sẻ được bà gửi cho một hộp hạt kê.

Thế là hàng ngày Sẻ nằm trong tổ ăn hạt kê một mình.

**Chích** đi kiếm mồi, tìm được những hạt kê ngon lành ấy.

Khi ăn hết, Sẻ bèn quẳng chiếc hộp đi.

Sẻ không muốn chia cho *Chích* cùng ăn.

**Chích** bèn gói cẩn thận những hạt kê còn sót lại vào một chiếc lá, rồi đi tìm người bạn thân của mình.

Gió đưa những hạt kê còn sót trong hộp bay xa.

**Chích** vui vẻ đưa cho Sẻ một nửa.

Sẻ ngượng ngịu nhận quà của *Chích* và tự nhủ : “**Chích** đã cho mình một bài học quý về tình bạn.”

**Trả lời:**

1. Một hôm, Sẻ được bà gửi cho một hộp hạt kê.
3. Thế là hàng ngày Sẻ nằm trong tổ ăn hạt kê một mình.
6. **Chích** đi kiếm mồi, tìm được những hạt kê ngon lành ấy.

4. Khi ăn hết, **Sẻ** bèn quẳng chiếc hộp đi.
2. **Sẻ** không muốn chia cho *Chích* cùng ăn.
7. **Chích** bèn gói cẩn thận những hạt kê còn sót lại vào một chiếc lá, rồi đi tìm người bạn thân của mình.
5. Gió đưa những hạt kê còn sót trong hộp bay xa.
8. **Chích** vui vẻ đưa cho **Sẻ** một nửa.
9. **Sẻ** ngượng nghịu nhận quà của *Chích* và tự nhủ : “**Chích** đã cho mình một bài học quý về tình bạn.”